

Bản án số: 34/2022/HSST

Ngày: 28/02/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Vũ Thị Thu Hằng.**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thu Hà;

Bà Nguyễn Thị Xuân Nũ.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Hà Hùng Cường - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy tham gia phiên tòa:
Ông Ngô Ngọc Quảng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Hồng S, sinh năm: 1971 tại Bắc Ninh; Giới tính: Nam; Tên gọi khác : Không; ĐKKHKT: P409 A6 V, phường N, quận Đ, Thành phố H; Địa chỉ: P906A, Tòa nhà Golden Land, 275 N, phường T, quận T, Thành phố H; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ ăn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Chí T; Con bà: Nguyễn Thị T; Vợ: Nguyễn Thị Thúy H cùng 01 (Một) con sinh năm 2005; Danh bản, chỉ bản số: **621** do Công an quận Cầu Giấy lập ngày 07/10/2021; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày ngày 29/9/2021 đến ngày 07/10/2021. Bị cáo được hủy bỏ biện pháp ngăn cấm từ ngày 05/10/2021. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/01/2022. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Chị Nguyễn Thị Thúy Hiền, sinh năm 1973;

Nơi cư trú: P904A, Tòa nhà Golden Land, 276 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15h ngày 29/9/2021, tổ công tác Công an phường Dịch Vọng – Công an quận Cầu Giấy làm nhiệm vụ tại khu vực ngõ 4 Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội phát hiện Nguyễn Hồng Sơn điều khiển xe máy Honda Airbalde màu đen bạc, BKS: 29E1 – 198.70 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu Sơn dừng xe kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Cơ quan công an thu giữ trong túi quần bên phải S đang mặc 01 túi nilông chứa tinh thể màu trắng và 01(Một) túi nilông chứa 01 (Một) viên nén màu hồng. Tại chỗ, S khai nhận tinh thể màu trắng và viên nén màu hồng đều là ma túy tổng hợp S đang mang đi tìm nơi để sử dụng. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ của S: 01 (Một) xe máy Honda Airbalde màu đen bạc, BKS: 29E1 – 198.70, 01 (Một) điện thoại Samsung sim số: 0903202199 (BL 29).

Tại Cơ quan công an, Nguyễn Hồng S khai: do buồn chán chuyện gia đình nên khoảng tháng 9/2021, S có lên mạng xã hội liên hệ với một người không rõ nhân thân, lai lịch để mua ma túy và được người này hẹn đến ngõ 9 Phạm Tuấn Tài, quận Cầu Giấy để giao dịch. Sau đó, Sơn một mình điều khiển xe máy Honda Airbalde màu đen bạc, BKS: 29E1 – 198.70 đi đến địa chỉ trên gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 túi nilon chứa ma túy đá và 01 viên ma túy ngựa với giá 350.000 (Ba trăm năm mươi nghìn) đồng. Mua được ma túy, S mang về nhà tại P906 CC golden Land số 275 N, phường T, quận Thanh Xuân, Thành phố H. Sau đó, S lấy một ít ma túy đá ra sử dụng, số ma túy còn lại S chia thành 02 (Hai) túi: 01 (Một) túi chứa ma túy đá và 01 (Một) túi chứa 01 (Một) viên ma túy “ngựa” rồi cất giấu trong túi xách màu đen để ở nhà. Đến khoảng 14h30’ ngày 29/9/2021, một người bạn trên mạng xã hội (Sơn không biết lai lịch cụ thể) rủ S cùng đi sử dụng ma túy và hẹn S đến đón ở ngõ 4 D, quận C, Thành phố H. S đồng ý và cất giấu 02 (Hai) túi ma túy còn thừa trước đó vào trong túi quần bên phải đang mặc rồi điều khiển xe máy Honda Airbalde màu đen bạc, BKS: 29E1 – 198.70 đi đến điểm hẹn. Khi đi đến điểm hẹn, S bị cơ quan công an bắt giữ như đã nêu trên. Sau đó cơ quan công an lập biên bản niêm phong tang vật và đưa S về trụ sở làm việc.

Xét nghiệm ma túy trong nước tiểu của Nguyễn Hồng S cho kết quả dương tính với chất ma túy.

Lời khai của S phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ.

Đối tượng bán ma túy cho S và đối tượng rủ Sơn đi sử dụng ma túy, do S không biết lai lịch, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, làm rõ.

Đối với 01 (Một) điện thoại Samsung sim số: 0903202199 quá trình điều tra xác định S sử dụng để liên lạc mua bán ma túy và liên lạc với đối tượng rử Sơn đi sử dụng ma túy.

Đối với xe máy Honda Airbalde màu đen bạc, BKS: 29E1 – 198.70 quá trình điều tra xác định chủ sở hữu xe là Nguyễn Hồng S. S khai chiếc xe trên là của vợ S là chị Nguyễn Thị Thúy H. Năm 2011, chị H có mua chiếc xe trên và nhờ S đi đăng kí hộ. Ngày 29/9/2021, S có mượn xe máy của chị H nói là để đi có việc, S không nói cho chị H biết việc mình sử dụng xe máy để tàng trữ ma túy. Chị H khai phù hợp với lời khai của Nguyễn Hồng Sơn.

Ngày 18/11/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Cầu Giấy đã trao trả lại chiếc xe máy Honda Airbalde màu đen bạc, BKS: 29E1 – 198.70 cho chị Nguyễn Thị Thúy H. Khi nhận lại tài sản, chị H không có yêu cầu, đề nghị gì.

Cáo trạng số 19/CT-VKSCG ngày 24/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy giữ nguyên cáo trạng, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s, điểm t khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng S mức án **08 (Tám) tháng đến 12 (Mười hai) tháng tù.**

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì chứa ma túy có chữ ký niêm phong của Nguyễn Hồng Sơn và giám định viên;

- Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước: 01 (Một) điện thoại Samsung màu xanh sim số: 0903202199.

Về dân sự: Không.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận hành vi do mình thực hiện là phạm tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật, đã ăn năn hối hận và mong muốn nhận được sự khoan hồng để có điều kiện cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 15h ngày 29/9/2021, Công an phường Dịch Vọng Hậu – Công an quận Cầu Giấy bắt quả tang Nguyễn Hồng S đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,130 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng tại đầu ngõ 4 Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Hồng S đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội.

[3] Nhận xét về nhân thân và lượng hình đối với bị cáo: Tính chất hành vi phạm tội thể hiện bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý chất gây nghiện, gây ra những hệ lụy xấu cho an ninh trật tự xã hội Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với pháp luật. Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải có mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để đảm bảo sức răn đe phòng ngừa tội phạm và giáo dục bị cáo.

Xét về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Hồng S là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự. Khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét, trong quá trình điều tra bị cáo đã tố giác tội phạm giúp Cơ quan công an phường Thụy Khê, quận Tây Hồ bắt được tội phạm khác. Và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải, nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bên cạnh đó gia đình bị cáo có bố bị cáo là người có công với Cách mạng được Nhà nước tặng

thường 01 (Một) Huân chương kháng chiến hạng nhất. Vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ của khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Đồng thời xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, lượng ma túy bị cáo tàng trữ không lớn, có nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng thêm quy định tại Điều 54 Bộ luật hình sự 2015. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với pháp luật

Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì có chứa ma túy chữ ký niêm phong của Nguyễn Hồng S và giám định viên;

- Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước: 01 (Một) điện thoại Samsung sim số: 0903202199 do liên quan đến vụ án.

[5] Về dân sự: Không.

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hồng S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm s, điểm t khoản 1 và khoản 2 của Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hồng S **08 (Tám) tháng tù** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án (Được trừ đi thời gian bị bắt quả tang và thời gian tạm giữ từ ngày 29/9/2021 đến ngày 07/10/2021).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì chứa ma túy có chữ ký niêm phong của Nguyễn Hồng S và giám định viên;

- Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước: 01 (Một) điện thoại Samsung sim số: 0903202199 do liên quan đến vụ án.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng số 123/GN/THA-CA ngày 26/01/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội)

3. Về dân sự: Không.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn **15 (Mười lăm)** ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn **15 (Mười lăm)** ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng.
- Lưu Hồ sơ, lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

VŨ THỊ THU HẰNG